

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST  
Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Sỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Văn Phước

Ông Dương Ngọc Vân Tùng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:***

Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 và thông báo về việc dời ngày xét xử số: 36/TB-TA ngày 03/8/2022 đối với bị cáo:

**Đặng Quốc T**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1991, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm z, phường x, thành phố t, tỉnh t; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đặng Kiến Đ, sinh ngày 02/9/1967 và bà Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 23/7/1968; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Y sinh ngày 14/10/1995; con có 1 người sinh năm 2014; tiền án: không tiền sự: 01 lần về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/6/2022 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên cơ khí và xây dựng Đặng Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: phường Hưng L, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Kiến Đ, sinh năm 1967 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm z, phường x, thành phố t, tỉnh t.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, sau khi bị cáo Đặng Quốc Tđi làm thuê tại chợ Bạch Đằng xong thì một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 84C1- 008.46, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng-đen, (xe do ông Đặng Kiến Đ cha ruột bị cáo đứng tên chủ sở hữu) chạy ra vòng xoay Sóc Ruộng để uống cà phê. Khi bị cáo đang điều khiển xe chạy trên đường Bạch Đằng rồi rẽ vào đường hẻm gần Công ty chế biến thủy sản Trà Vinh, bị cáo phát hiện công trình đang xây dựng có 01(một) chiếc xe đẩy để bên trong khu vực công trình và trên xe có nhiều cái tai dè sắt loại phi 8, được uốn thành hình vuông kích thước khoảng 20cm x 20cm, không có người trông giữ nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo dựng xe trên đường hẻm rồi đi bộ vào bên trong khu vực công trình lấy hết số sắt tai dè để trên xe rồi đẩy đi ra ngoài, trên đường đi bị cáo làm rơi lại một số sắt tai dè nên bị cáo tiếp tục đi vào để lấy hết số sắt tai dè này, lấy trộm được tài sản bị cáo để trên yên xe rồi điều khiển xe chạy đi tìm nơi thu mua phế liệu để bán. Khi bị cáo đang chạy xe trên đường Kiên Thị Nhẫn đoạn gần Trung tâm giới thiệu việc làm thuộc phường 7, thành phố Trà Vinh, thì nhìn thấy có người phụ nữ đang đẩy xe ba bánh đi thu mua phế liệu nên bị cáo kêu người phụ nữ này lại để bán hết số sắt tai dè, người phụ nữ đồng ý mua với giá 10.000 đồng/kg và cân hết số sắt tai dè có tổng trọng lượng là 14kg, sau đó người phụ nữ trả cho bị cáo số tiền là 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng). Có được tiền bị cáo tiêu xài hết.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/3/2022, bị cáo tiếp tục từ nhà một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 84F7 - 6872, nhãn hiệu Dream, màu nâu, (xe do ông Đặng Kiến Đ cha ruột bị cáo đứng tên chủ sở hữu) chạy ra vòng xoay Sóc Ruộng để uống cà phê. Khi bị cáo đang chạy xe trên đường Bạch Đằng rồi rẽ vào đường hẻm gần Công ty chế biến thủy sản Trà Vinh, (nơi hôm trước bị cáo đã lấy trộm số sắt tai dè), bị cáo phát hiện bên trong công trình đang xây dựng có để nhiều sắt không có người trông giữ nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo dựng xe trên đường hẻm rồi đi bộ vào bên trong khu vực công trình lấy trộm 01(một) cây sắt, loại sắt có gân phi 20, dài khoảng 2,5m mang ra ngoài để gần xe bị cáo, tiếp tục bị cáo đi vào bên trong lấy thêm 02(Hai) cây sắt, loại sắt gân phi 20, dài khoảng 2,5m, lấy trộm được tài sản bị cáo mang ra ngoài để trên yên xe rồi điều khiển xe chạy đi tìm nơi tiêu thụ. Khi bị cáo đang chạy xe trên đường Kiên Thị Nhẫn đoạn gần Trung tâm giới thiệu việc làm thuộc phường 7, thành phố Trà Vinh, thì nhìn thấy có người phụ nữ đang đẩy xe ba bánh đi thu mua phế liệu (khác với người phụ nữ hôm trước), nên bị cáo chạy đến và kêu bán 03 cây sắt, người phụ nữ này đồng ý mua và lấy 03 cây sắt để lên cân, bị cáo không biết rõ trọng lượng là bao nhiêu, sau đó người phụ nữ đưa cho bị cáo số tiền là 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng). Có được tiền bị cáo tiêu xài hết.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 20/BKLDGTS ngày 26/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận:

40 cái tai dê là loại sắt phi 8 được uốn thành hình vuông, kích thước 20cm x 20cm, có tổng trọng lượng khoảng 14kg có giá: 14kg x 20.000đồng = 280.000 đồng và 3 cây sắt loại sắt phi 20 mỗi cây dài 2,5m có giá: 3 cây x 100.000 đồng = 300.000 đồng. Tổng cộng: 580.000 đồng.

Trong quá trình điều tra được biết công trình xây dựng do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cơ khí và xây dựng Đặng Long làm chủ thầu xây dựng. Hàng ngày, phía công ty giao cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 phường H, quận N, thành phố C, làm nhiệm vụ bảo vệ, quản lý vật tư của công trình. Ngày 12/3/2022 và ngày 13/3/2022, anh C có đi kiểm tra khu vực công trình xây dựng và phát hiện bị mất trộm số tài sản là sắt tai dê và cây sắt dài nói trên nên đã đến trình báo sự việc tại Công an phường 4, thành phố Trà Vinh. Quá trình tiếp nhận giải quyết vụ việc, Công an phường 4 đã xác minh và làm rõ bị cáo là người thực hiện hành vi lấy trộm những tài sản nêu trên.

Qua xác minh được biết vào ngày 01/3/2022, bị cáo Đặng Quốc T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 14/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, với hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng. Hiện nay, bị cáo đã chấp hành nộp phạt xong, nhưng chưa được xóa tiền sự.

Đối với bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cơ khí và xây dựng Đặng Long có văn bản ủy quyền cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975, phường H, quận N, thành phố C thay mặt công ty tham gia các hoạt động điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ việc mất trộm nói trên. Qua làm việc, anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị mất trộm. Nên không xem xét giải quyết.

Đối với 02 người phụ nữ đẩy xe ba bánh đi thu mua phế liệu đã mua tài sản của bị cáo trộm cắp mà có, bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, không mời làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với xe mô tô mang biển số 84C1- 008.46 và xe mô tô mang biển số 84F7 – 6872 do ông Đặng Kiên Đ cha ruột bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra được biết, việc bị cáo lấy xe đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ông Đ hoàn toàn không biết nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-HS ngày 30/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đặng Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vụ đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Quốc T đã khai nhận: Do cần tiền tiêu xài và hút chích, vào hai ngày 12/3 và 13/3/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô đến công trình đang xây dựng tại Công ty thủy sản Cừu Long thuộc ấp Long Bình, phường 4, thành phố Trà Vinh. Do Công ty TNHH MTV cơ khí và xây dựng Đặng Long làm chủ đầu tư, lấy trộm 40 cái tai dê loại sắt phi 8 và 03 cây sắt loại sắt phi 20 trị giá 580.000 đồng, đem bán phế liệu được 220.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và biên bản khám nghiệm hiện trường. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Quốc T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đặng Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn C, đại diện Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng Đặng Long không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Kiến Đ không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn C, đại diện Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng Đặng Long và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Kiến Đ không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đặng Quốc T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thanh Sỹ**